

Ngày thi: 28/9/2024

Thời gian: 120 phút

Chủ đề: MẠCH ĐỜI SINH SÔI

Vùng đất xứ Thanh không chỉ sinh ra những người con sẵn sàng xông pha khi Tổ quốc cần mà vẫn luôn nặng nợ ân tình với quê hương. Thương mảnh đất quê hương đói nghèo, ông Thảo luôn đau đáu: “Quê hương đã nuôi mình khôn lớn, cho mình một nền tảng để phát triển bản thân thì mình phải có trách nhiệm trả ơn nghĩa vơi vơi đó”.

Để rồi ngày hôm nay, sau hơn 40 năm thành công nơi xứ người, khi cảm thấy bản thân đã có đủ tiềm lực để đầu tư phát triển quê hương, đôi vợ chồng tiến sĩ quyết định trở về vùng đất biển một thuở xác xơ, dốc hết công sức, tiền của tích lũy, dành dụm hơn nửa đời người nuôi hy vọng đưa vùng biển Hải Tiến trở thành một trong những điểm du lịch hấp dẫn du khách.

Đẻ xương rồng có thể nở hoa, miền cát bỏng hoang sơ biết “trả vàng trả bạc”. Hành trình mà vợ chồng Tiến sĩ Lê Xuân Thảo và vợ đã đi qua chắc chắn không hề dễ dàng. Ông Thảo chiêm tỉnh khái quát lại: “Làm việc gì lớn bao giờ chẳng gặp những khó khăn, thất thoát ban đầu. Nhưng từ những thất bại lại lò rạng cho chúng tôi ý tưởng sáng tạo mới”. Với ý chí phấn đấu không ngừng, nỗ lực vượt qua muôn vàn khó khăn, bằng tất cả tấm lòng yêu mến quê hương, ông Thảo cùng vợ đã gặt hái được những “quả ngọt” xứng đáng. Khu du lịch biển đã trở thành một khu du lịch đa chức năng, đạt tiêu chuẩn 3 sao, hệ thống các nhà hàng sang trọng, ... Nhìn cái cách mà những người con ưu tú đã và đang nỗ lực đóng góp cho sự phát triển của mảnh đất xứ Thanh này mới thấu hiểu hết ý nghĩa của hai tiếng quê hương.

(Trích Đi xa để trở về, Hương Thảo, dẫn theo baothanhhoa.vn)

Câu 1: (8.0 điểm)

Từ những suy nghĩ mà văn bản trên gợi ra và từ trải nghiệm cuộc sống, em hãy viết bài văn trả lời cho câu hỏi sau:

Điều gì khiến xương rồng nở hoa?

Câu 2: (12.0 điểm)

Bằng trải nghiệm văn học, em hãy viết bài văn về sự sinh sôi, phát triển của cuộc sống trong các tác phẩm văn chương.

----- HẾT -----

ĐÁP ÁN – BIỂU ĐIỂM

Câu	Nội dung	Điểm
1	Bài Nghị luận xã hội	8.0
	a. Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận Có đủ các phần mở bài, thân bài, kết bài. Mở bài nêu được vấn đề, thân bài triển khai được vấn đề, kết bài kết luận được vấn đề.	1.0
	b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận; triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm; vận dụng tốt các thao tác lập luận; kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng; rút ra bài học nhận thức và hành động. <i>Học sinh có thể đưa ra quan điểm riêng về cái tôi mà người trẻ cần tìm kiếm và xây dựng trong xã hội ngày nay. Sau đây là gợi ý cho một hướng giải quyết đề bài:</i>	0.5
	1. Giải thích: - <i>Xương rồng nở hoa</i> : là một hiện tượng hiếm gặp trong môi trường tự nhiên. Xương rồng thường sống ở những vùng đất cằn cỗi, khô hạn. Để có thể nở ra những bông hoa đẹp, những miền hoang mạc phải chịu đựng những dưỡng chất quý giá hơn vàng bạc để cung cấp cho cây. Cũng giống như con người, muốn gặt hái được những thành công tốt đẹp, dù hoàn cảnh có khắc nghiệt đến đâu, con người phải luôn biết kiên trì, chịu khó, áp ủ và vun đắp cho khát vọng của mình. - Ý kiến trên là lời khuyên sâu sắc, chân thành về cách thức để tồn tại và tiến tới thành công trong những điều kiện không thuận lợi. Với ý kiến đã nêu, tác giả câu nói đã đề cao tầm quan trọng của nghị lực sống bền bỉ trong mỗi con người.	4.0
	2. Bàn luận - Biểu hiện của một con người có nghị lực sống bền bỉ rất phong phú. Đó là những người sống luôn có ước mơ, lí tưởng và hoài bão, biết đặt ra cho mình những mục tiêu để phấn đấu, tiến về phía trước. Khi bắt tay vào thực hiện công việc, họ luôn cho thấy sự quyết tâm, nhiệt thành, năng nổ của bản thân. Đặc biệt, khi trải qua những khó khăn, gian khổ, họ luôn giữ vững một tinh thần kiên định, ý chí mãnh liệt và một niềm tin lạc quan về kết quả tốt đẹp từ sự cố gắng đã bỏ ra. - Người sống có nghị lực thường đạt được những thành công, những điều mà họ muốn. Bởi họ không bao giờ bỏ cuộc, hoang mang mà luôn tìm cách để giải quyết vấn đề vướng mắc. Họ biết học hỏi, lắng nghe ý kiến từ người khác; biết tận dụng cơ hội, dù ít hay nhiều, để phát triển bản thân. Vì thế, mà họ cũng thường nhận được sự ủng hộ, mến mộ từ mọi người xung quanh. - Người sống có nghị lực luôn mang trong mình một nguồn năng lượng tích cực, có những đóng góp ý nghĩa, thiết thực cho cộng đồng, xã hội. Không tầm gương sáng để người khác noi theo. Họ chính là những mầm xanh quý báu chỉ vậy, họ còn có khả năng lan tỏa tinh thần ấy đến mọi người xung quanh, là mọc lên từ những khắc nghiệt của đời thường.	
	3. Bài học nhận thức và hành động - Nhưng trái lại, trong thực tế, có rất nhiều người lười nhác, yếu đuối, không biết vươn lên sau những khó khăn, thất bại, mà chỉ biết than vãn, đổ lỗi,	1.5

	buông xuôi,... Đây là một lối sống tiêu cực, dễ khiến con người lầm lạc vào những con đường bi quan, bế tắc. - Sống phải biết tin tưởng vào năng lực của bản thân; từ đó, biết tận dụng mọi khả năng, cơ hội để đối mặt với hoàn cảnh, vươn lên trên những trở ngại và quyết tâm đạt được những mục tiêu đã đề ra. Dù gặp thất bại cũng không nản lòng mà kiên nhẫn theo đuổi đến cùng, tự tin đứng dậy để bước tiếp. Sống phải có niềm tin vào sự công bằng của đời sống. Khi ta có cố gắng, có nỗ lực, thì ta sẽ tìm thấy cho mình những điều tốt đẹp, ý nghĩa.	
	c. Sáng tạo: Có cách diễn đạt sáng tạo; thể hiện suy nghĩ sâu sắc, mới mẻ về vấn đề nghị luận.	0.5
	d. Chính tả, dùng từ, đặt câu: Đảm bảo quy tắc chính tả, dùng từ, đặt câu	0.5
2	Bài Nghị luận văn học	12.0
	a. Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận Có đủ các phần mở bài, thân bài, kết bài. Mở bài nêu được vấn đề, thân bài triển khai được vấn đề, kết bài kết luận được vấn đề.	1.5
	b. Xác định đúng vấn đề; triển khai vấn đề thành các luận điểm; vận dụng tốt các phương thức biểu đạt; kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng. Cấu trúc bài viết gợi ý: - Giới thiệu vấn đề nghị luận: Tác phẩm văn học phản ánh sự sinh sôi, phát triển của cuộc sống. - Phân tích tác phẩm để chỉ ra sự sinh sôi, phát triển của cuộc sống được phản ánh trong đó. Vd: + <i>Sang thu</i>: Sự chậm chạp, êm ả của dòng sông, sự vội vã, gấp rút của đàn chim phối hợp cùng hình ảnh “đám mây mùa hạ vắt nửa mình sang thu” ghi lại khoảnh khắc giao mùa đã tạo nên một nét thu chân thực, sinh động, mới mẻ. Mùa thu dần hòa vào đất trời với những nét êm nhẹ: nắng trải đầy vàng óng ánh, mang hơi thở ấm áp, mưa giảm dần chứ không ào ạt, xối xả và sầm không còn vang rền mà lặng dần trên những hàng cây đứng tuổi. + <i>Mùa xuân nho nhỏ</i>: Hình ảnh đất nước nổi bật với không khí náo nức, khẩn trương khi bước vào mùa xuân mới vừa bảo vệ vừa dựng xây Tổ quốc. Hai nhiệm vụ ấy đặt nặng trên vai của “người cầm súng” và “người ra đồng”, những người đã gieo mùa xuân, bảo vệ mùa xuân, tạo nên sức sống mùa xuân trên mọi miền đất nước. Từ đó, đất nước tỏa rạng lung linh như vì sao “cứ đi lên phía trước”, trường tồn, bất diệt. - Các tác phẩm đã phản ánh sự sinh sôi, phát triển của cuộc sống bằng hình thức đa dạng: truyện, thơ; bằng kết cấu linh hoạt, sáng tạo... - Đánh giá, khẳng định vấn đề.	9.0
	c. Sáng tạo: Có cách diễn đạt sáng tạo; thể hiện suy nghĩ sâu sắc, mới mẻ về vấn đề nghị luận,...	1.0
	d. Chính tả, dùng từ, đặt câu: Đảm bảo quy tắc chính tả, dùng từ, đặt câu.	0.5

Ngày thi: 28/9/2024

Thời gian làm bài: 120 phút (không kể thời gian phát đề)

Đọc truyện ngắn sau và thực hiện các yêu cầu:

BÀI HÁT CŨ BÂY GIỜ AI HÁT NỮA

Những đứa trẻ hát đồng ca đi tới

Đi chưa hết những cơn mưa hoang đường.

LÊ BI

Bác thợ cắt tóc vít đầu tôi xuống, nhát gừng:

- Nhìn gì... Người điên đấy mà... Ngồi yên nào... Thế... Tôi lấy ráy đây này... khéo mà điếc.

Tôi chưa kịp nhìn. Chỉ nghe. Người điên mà hát hay thế. Như đã qua nhạc viện. Cái cách nhả tiếng ấy... Dâng hiến. Mê đắm. *Nếu là chim tôi sẽ là loài bồ câu trắng... Nếu là hoa tôi sẽ là một đóa hướng dương!* ... Một bài hát cũ. Nếu là tôi tôi sẽ không hát thế bây giờ. Đơn giản vì tôi chỉ muốn được là tôi.... *Là mây theo làn gió tôi bay khắp trời... là người xin một lần khi nằm xuống cùng anh em đứng lên phát cao ngọn cờ.* Thường khi hát những câu thế này trên sân khấu thoát tiên ca sĩ sẽ dang rộng hai tay, xong thu lại áp trước ngực, đầu ngẩng, mắt ngược nhìn mông lung. Trên ấy thì có quỷ gì, toàn thiêu thân mê đèn... Là người xin một lần khi nằm xuống...nhìn anh em đứng lên phát cao ngọn cờ. Phở vẳng teo và nắng. Người điên hát mê man.

Trả tiền xong, tôi nhìn theo mấy đứa nhỏ không biết từ cái ngõ nào túa ra đang hò nhau chạy sang đường. Nếu bác già cắt tóc không nói trước thì khéo tôi sẽ nghĩ là chúng chạy đi xem một đoàn làm phim nào đó đang thực hiện một cảnh quay. Bên ấy, dưới một gốc lim già, có một người đàn bà đang đứng. Hệt như tôi đã hình dung. Hai bàn tay chắp lại nâng ngang ngực, vai hơi rướn lên, người đàn bà bắt qua một giai điệu khác, rất quen: *Cuộc đời vẫn đẹp sao tình yêu vẫn đẹp sao. Dù đạn bom rơi thét gào...* Gương mặt tái nhợt, mắt to và vẫn còn đen dưới một vòng cung lông mày tia rất mảnh không hề có ánh nhìn dài dại. Chỉ hơi lạc mốt. Đàn bà bây giờ thích lông mày lá đề. Mẹ tôi ngày xưa tia lông mày nhỏ tí mà giờ kẻ thật đậm, đậm gần như lông mày em gái tôi. Tuy thế cái vẻ lạc mốt của người điên lại tạo cho chị ta một vẻ tách biệt. Trông không giống người ngớ ngẩn. Nếu im lặng, người ta sẽ không dám quấy rầy vì cảm giác chị ta đang để mình bị cuốn hút bởi một ý nghĩ nào đấy. Trang phục của người đàn bà là thứ trang phục ưa thích của các bà các cô một thời: dép nhựa quai hậu bạc bụi, áo bộ đội có túi ngực, cầu vai, thắt eo, như được cắt may cẩn thận chứ không phải đó cấp phát, dù rằng chị mặc trông có hơi rộng. Bác già nhìn theo tôi, buông sống:

- Văn công đầy. Văn công ngày xưa đầy. Nghe bảo đã từng hát hẳn ở Nhà Hát Lớn cơ đấy. [...]

Đúng một năm sau tôi mới gặp lại người đàn bà điên. Chị vẫn thế. Đôi mắt. Hàng lông mày. Trang phục. Tiếng hát lạnh lốt. Buổi chiều. Nắng trắng cả mắt. Ve kêu điên dại. Thỉnh thoảng lẩm gió mới phẩy một vệt dài trên vòm cây, không đủ sức rút rụng một chiếc lá đã héo nào. Người đàn bà đứng hát. Đơn độc. Mê man. Mái tóc không hề xơ xác vì bệnh tật tét thành hai bím thả ngang ngực đột nhiên văng mạnh ra sau vai khi chị hát cao đầu: *Từng đôi chim bay đi tiếng ca rộn ràng. Cánh chim xao xuyến...* Không có một đứa trẻ nào tò mò đứng nhìn. Thành phố lịm đi trong hơi nóng. Mấy bác xích lô nằm chổng quèo. Bà hàng quà vật sụp nón lim dim. Thỉnh thoảng một chiếc xe máy vèo qua. Người đàn bà đứng hát, lưng áo quân phục sẫm lại vì mồ hôi... *Gửi lời chim yêu thương tới miền Nam quê hương... nhắn rằng ta ngày đêm mong nhớ... ước mơ những mùa xuân...* Tôi ngạc nhiên thấy mình bồi hồi. Thăng bạn thân lớp trưởng ngày xưa nghiêng đầu bên thùng đàn: ... *Ước mơ những mùa xuân... bóng dáng tương lai... đường ta đi lên xây đời trong hoa thơm...* có mùa xuân nào đẹp bằng...

Nó đi Campuchia. Rồi về chết giữa Hà Nội. Cả lớp cũ tụ tập trước cửa nhà xác Quân y viện 108. Nó là đứa đầu tiên... [...]

Nó chết rồi, thằng em nó đến nhà đưa tôi bức thư nó không gửi khi sống. “Đơn vị mang về. Anh Thắng ơi, vì em mà anh Việt chết”. Thắng em nó khóc hủ hụ trong lúc tôi đọc thư. “...Tao đâu có muốn tình nguyện. Nhưng mày nghĩ mà xem. Chiến tranh đâu có thể chấm dứt trong vài ba tháng. Chúng mình mười chín tuổi mà đã hai lần đi sơ tán. Trong có mười năm đi học. Thằng Tuấn em tao kém tao với mày có một lớp. Tao không đi thì nó sẽ phải đi...”. Thằng Tuấn khóc mãi rồi cũng phải im. Nó nói lạnh lẽo: “Nhà em cứ tưởng anh ấy định phấn đấu rồi về học lại sau để phân công công tác. Chẳng ai can. Anh ấy là con cả, là cháu đích tôn. Giờ thì em phải sống thay anh ấy. Em sẽ suốt đời không phải là em”. [...]

Về nhà tôi gặp đứa em gái đang ngồi với bạn. Nó kém tôi đúng mười tuổi. Sau 72, bố tôi từ Quảng Trị ra, mẹ mới có nó. Giờ nó sắp xong Đại học Ngoại ngữ, khoa Anh. Nó mê Bee Gees, Take That... Nghe tôi buồn mồm kể chuyện, nó khó chịu: “Anh đi xem người điên đấy à?”. Cô bé bạn nó rụt rè: “Anh nhìn thấy cô ấy ở phố nào? Để em về bảo nhà cô ấy đi tìm. Cô ấy cùng ngõ với em đấy. Giọng cô bé thấp xuống: “Cô ấy trước là dân trường em hồi phổ thông. Đi chiến trường mãi. Sốt rét với suy nhược gần chết mới được đưa ra. Năm nào khai giảng ôn lại truyền thống của trường tên cô ấy cũng được nhắc. Nghe bảo bộ đội mình ngày xưa quý cô ấy lắm. Có ấy chỉ bị điên vào mùa hè thôi. Còn thì bình thường hát vẫn hay, với lại đàn rất đẹp. Cả ngõ em trước là của nhà cô ấy hết. Giờ ông bà nhà cô ấy chết rồi. Nhà cũng chỉ giữ được có ba phòng mà người thì một đồng”.

Em gái tôi trề môi:

- Trường mày thành tích dày nhỉ? Hết Sihanuc lại tới Xuphanuvong, rồi bây giờ lại thêm ca sĩ điên đi từ trong trường ra. Tao hãi giọng các bà ngày xưa lắm. Chát cả óc.

Nó dang hai tay, mắt nhắm tịt, rống: *Trông lên Trường Sơn kìa gió đã nổi... Trông ra biển Đông kìa sóng đang gầm...* Xong mở choàng mắt, cười ré lên, tự bình: “Lên cao thất thanh xuống

trầm mất hút". Nhìn con em nhon nhon với cái đầu tĩa vuốt gôm đâm xuôi đâm ngược, tôi chỉ muốn tát cho một cái. Đâm mên cô bạn của nó. Cô bé thật hiền, phản đối mà như ngượng ngịu:

- Đừng hòng. Giọng ấy phải học mới hát được chứ không phải cứ đi thi phường ca quận ca thắng mà thành ca sĩ đâu. Mới lại cô ấy chỉ hát những bài ngày xưa khi phát bệnh thôi. Thứ hai nào đài cũng phát toàn những bài ấy đấy. Ông tớ chẳng bỏ qua buổi nào. Chương trình “Những bài hát không thể nào quên”. Bảy rưỡi. Buổi sáng. [...]

(Lê Minh Hà, *Truyện ngắn nhà văn nữ đặc sắc từ 1986 đến nay*, NXB Phụ nữ)

Câu 1 (8,0 điểm)

Trong câu chuyện trên có lời bài hát *Tự nguyện* (Trương Quốc Khánh): *Nếu là chim tôi sẽ là loài bồ câu trắng... Nếu là hoa tôi sẽ là một đóa hướng dương ...* Nhưng nhân vật tôi cũng cho rằng: *Nếu là tôi, tôi sẽ không hát thế bây giờ. Đơn giản vì tôi chỉ muốn được là tôi....*

Là một người trẻ, bạn sẽ chọn những cái *Nếu là...* khác hay tôi vẫn là chính tôi?

Hãy viết bài văn nghị luận trình bày suy nghĩ của em.

Câu 2 (12,0 điểm)

Hãy viết bài văn nghị luận phân tích, đánh giá chủ đề và những nét đặc sắc về hình thức nghệ thuật của truyện ngắn *Bài hát cũ bây giờ ai hát nữa*. Từ đó bàn luận về mối quan hệ giữa văn học và hiện thực.

...Hết...

Họ và tên thí sinh:..... Số báo danh:.....

ĐÁP ÁN – BIỂU ĐIỂM

Câu	Nội dung	Điểm					
1	Bài Nghị luận xã hội	8,0					
	a. Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận Có đủ các phần mở bài, thân bài, kết bài. <i>Mở bài</i> nêu được vấn đề, <i>thân bài</i> triển khai được vấn đề, <i>kết bài</i> kết luận được vấn đề.	1,0					
	b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận; triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm; vận dụng tốt các thao tác lập luận; kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng; rút ra bài học nhận thức và hành động. <i>Học sinh có thể đưa ra quan điểm riêng về cái tôi. Bài viết này cần được viết với tâm thế của người trong cuộc, xuất phát từ cái nhìn cá nhân, nói từ mình và cho mình. Sau đây là gợi ý cho một hướng giải quyết đề bài:</i> - Giải thích vấn đề nghị luận (0,5): + Lời bài hát <i>Nếu là...</i> : là những điều mong muốn, khao khát trở thành. + <i>Tôi là tôi</i> với những giá trị tốt đẹp, tích cực, phù hợp với dòng chảy thời đại; <i>cái tôi</i> đích thực là ta, không lẫn vào ai, phù hợp với sở nguyện của bản thân,... ➔ Ý thức được giá trị bản thân, hoặc cái tôi bản thân mong muốn trở thành. - Trình bày được hệ thống luận điểm thể hiện quan điểm của người viết. Dưới đây là một số gợi ý chung: Lí do của lựa chọn? Giá trị của những lựa chọn đó là gì? (4,0)	6,0					
	<table border="1"> <thead> <tr> <th>Chọn Nếu là...</th><th>Tôi vẫn là tôi</th><th>Kết hợp</th></tr> </thead> <tbody> <tr> <td>- Khát khao, mong muốn hoàn thiện bản thân. Trở thành một phiên bản tốt hơn trong tương lai. - Có những ước mơ khát vọng, giá trị hiến dâng cho đời. (bạn Việt- lớp trưởng của nhân vật tôi, người ca sĩ “điên” những người tham gia kháng chiến gìn</td><td>- Ý thức được giá trị của bản thân, với những giá trị tốt đẹp, tích cực, phù hợp với dòng chảy thời đại. - Phải đích thực là ta, không lẫn vào ai, phù hợp với sở nguyện của bản thân vì: mỗi người đều là một bản ngã riêng; những giá trị độc đáo luôn là điều đáng quý; chỉ</td><td>- Ý thức được giá trị hiện tại của bản thân. - Khát khao hoàn thiện, làm cho cái tôi bản thân trở nên đa dạng phong phú. Góp thêm nhiều giá trị khác nữa cho cuộc sống.</td></tr> </tbody> </table>	Chọn Nếu là...	Tôi vẫn là tôi	Kết hợp	- Khát khao, mong muốn hoàn thiện bản thân. Trở thành một phiên bản tốt hơn trong tương lai. - Có những ước mơ khát vọng, giá trị hiến dâng cho đời. (bạn Việt- lớp trưởng của nhân vật tôi, người ca sĩ “điên” những người tham gia kháng chiến gìn	- Ý thức được giá trị của bản thân, với những giá trị tốt đẹp, tích cực, phù hợp với dòng chảy thời đại. - Phải đích thực là ta, không lẫn vào ai, phù hợp với sở nguyện của bản thân vì: mỗi người đều là một bản ngã riêng; những giá trị độc đáo luôn là điều đáng quý; chỉ	- Ý thức được giá trị hiện tại của bản thân. - Khát khao hoàn thiện, làm cho cái tôi bản thân trở nên đa dạng phong phú. Góp thêm nhiều giá trị khác nữa cho cuộc sống.
Chọn Nếu là...	Tôi vẫn là tôi	Kết hợp					
- Khát khao, mong muốn hoàn thiện bản thân. Trở thành một phiên bản tốt hơn trong tương lai. - Có những ước mơ khát vọng, giá trị hiến dâng cho đời. (bạn Việt- lớp trưởng của nhân vật tôi, người ca sĩ “điên” những người tham gia kháng chiến gìn	- Ý thức được giá trị của bản thân, với những giá trị tốt đẹp, tích cực, phù hợp với dòng chảy thời đại. - Phải đích thực là ta, không lẫn vào ai, phù hợp với sở nguyện của bản thân vì: mỗi người đều là một bản ngã riêng; những giá trị độc đáo luôn là điều đáng quý; chỉ	- Ý thức được giá trị hiện tại của bản thân. - Khát khao hoàn thiện, làm cho cái tôi bản thân trở nên đa dạng phong phú. Góp thêm nhiều giá trị khác nữa cho cuộc sống.					

	giữ quê hương)	khí là mình, mới có thể hạnh phúc dài - Giá trị của bản thân không chỉ được bản thân mà mọi người công nhận.		
	- Mở rộng, trao đổi với các ý kiến trái chiều hoặc các ý kiến khác để có cái nhìn toàn diện: <i>cái tôi</i> không phải nhất thành bất biến mà được tạo dựng mỗi ngày trong suốt hành trình cuộc sống hoặc giá trị của bản thân không phải chỉ là những ước mơ, mong chờ từ bên ngoài mà không ý thức được giá trị hiện tại của bản thân (1,0) - Rút ra định hướng sống cho bản thân và thế hệ mình với tư cách là một công dân của thế kỉ XXI: <i>hành trình tìm mình</i> là hành trình dài lâu, khó khăn và giàu ý nghĩa; <i>hành trình tìm mình</i> phải gắn với <i>hành trình tạo ra những giá trị của mình</i> (0,5)			
	c. Sáng tạo: Có cách diễn đạt sáng tạo; thể hiện suy nghĩ sâu sắc, mới mẻ về vấn đề nghị luận.			0,5
	d. Chính tả, dùng từ, đặt câu: Đảm bảo quy tắc chính tả, dùng từ, đặt câu.			0,5
	Bài Nghị luận văn học			12,0
	a. Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận			
	Có đủ các phần mở bài, thân bài, kết bài. <i>Mở bài</i> nêu được vấn đề, <i>thân bài</i> triển khai được vấn đề, <i>kết bài</i> kết luận được vấn đề.			1,5
	b. Xác định đúng vấn đề; triển khai vấn đề thành các luận điểm; vận dụng tốt các phương thức biểu đạt; kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng.			9,0
	* Phân tích, đánh giá chủ đề và những nét đặc sắc về hình thức nghệ thuật của truyện ngắn: (7,0) - Xác định và phân tích, đánh giá chủ đề: + Từ câu chuyện của nhân vật “người đàn bà điên”, thăng bạn thân lớp trưởng và câu chuyện của cô em gái, truyện đã thể hiện sự đồng cảm, trân trọng của nhân vật “tôi” với những con người, những số phận đã trải qua những năm tháng oanh liệt của một thời lịch sử vẻ vang; đồng thời truyện cũng cho thấy sự đón nhận và đánh giá của người trẻ hiện nay với những con người và văn hóa của một thời đã qua. + Chủ đề của truyện có nhiều nét đặc sắc như: tái hiện được câu chuyện của những mảnh đời, số phận đang phải chịu những di chứng của chiến tranh, thậm chí hy sinh vì độc lập của Tổ quốc những trên tất cả, đối với họ, những năm tháng đó là đẹp đẽ nhất, là một phần không thể quên trong cuộc đời. Truyện cũng cho thấy những hậu quả của chiến tranh, những mất mát, đau thương mà chiến tranh đã gây ra. Cho dù bao nhiêu năm đã trôi qua nhưng nỗi đau vẫn còn đó, kí ức vẫn còn đó.			
2				

- Phân tích, đánh giá một số nét đặc sắc về hình thức nghệ thuật của truyện:

Một số gợi ý:

+ Đặc sắc trong cách **tổ chức cốt truyện**: cốt truyện được xây dựng khá đơn giản qua lời kể của nhân vật “tôi”. Các sự kiện được sắp xếp theo dòng thời gian nhưng vẫn lồng ghép, đan xen giữa những câu chuyện của quá khứ và hiện tại một cách khéo léo. Cốt truyện thể hiện cái nhìn của người trẻ hiện nay với những chứng nhân của lịch sử.

+ Đặc sắc trong cách **xây dựng nhân vật**: nhân vật được xây dựng chủ yếu qua lời kể, cái nhìn của nhân vật “tôi” về ngoại hình, hành động, tính cách, cách giao tiếp,... Một số nhân vật không xuất hiện trực tiếp mà chỉ như những mảnh ghép qua câu chuyện của người khác vẫn hiện lên với bức chân dung toàn diện về con người, tính cách, tài năng, cuộc đời,... Cách xây dựng nhân vật giúp nhân vật có thể đi xuyên suốt tác phẩm mà vẫn luôn tạo được sự hứng thú, tò mò của người đọc,...

+ Đặc sắc trong cách lựa chọn ngôi kể và điểm nhìn

+...

• **Bàn luận về mối quan hệ giữa văn học và hiện thực. (2,0)**

- Bàn luận mối quan hệ giữa văn học và hiện thực:

+ Hiện thực đời sống là đề tài vô tận cho văn chương khai thác và phản ánh, là chất liệu vô cùng phong phú sinh động cho nhà văn lựa chọn và sử dụng trong quá trình sáng tạo nghệ thuật. Hiện thực chính là cái nôi nuôi dưỡng nhà văn, là mảnh đất nhà văn sống hình thành cảm xúc. "Cuộc đời là nơi xuất phát cũng là nơi đi tới của văn học", "Nhà văn là người thư kí trung thành của thời đại". Bởi vậy văn học là cuốn “ bách khoa toàn thư” về đời sống và con người. Nhà văn lấy chất liệu là cuộc sống hiện thực, từ đó cung cấp cho con người nhưng tri thức về xã hội, làm giàu vốn tri thức của con người.

+ Văn học và hiện thực có mối quan hệ biện chứng với nhau. Các câu chuyện về con người, hiện tượng của đời sống được nhà văn khai thác, thể hiện trong tác phẩm. Ngược lại, tác phẩm văn học giúp con người có cái nhìn toàn diện hơn về cuộc sống, từ đó hiểu biết hơn về chính con người với thế giới tâm hồn, cảm xúc phức tạp và về cuộc sống đa màu đa nhiệm qua cách nhìn, cách nghĩ của người sáng tác.

- Đánh giá, nhận xét:

+ Qua trải nghiệm của Lê Minh Hà và việc tự mình trải nghiệm tác phẩm, học sinh khẳng định lại mối quan hệ mật thiết giữa hiện thực và văn học. Hiện thực là cái có trước, là cơ sở để sản sinh ra văn học. Văn học ra đời để làm phong phú thêm đời sống và con người.

+ Nhà văn không ngừng trải nghiệm cuộc sống, gia tăng vốn sống để thu thập nguồn chất liệu đắt giá sáng tạo nên tác phẩm. Người đọc tìm đến văn học để thấy được cách nhìn, cách cảm của nhà văn về cuộc đời sống cũng đừng quên tự mình trải nghiệm cuộc sống.

c. Sáng tạo: Có cách diễn đạt sáng tạo; thể hiện suy nghĩ sâu sắc, mới mẻ về vấn đề nghị luận,...	1,0
d. Chính tả, dùng từ, đặt câu: Đảm bảo quy tắc chính tả, dùng từ, đặt câu.	0,5
3. Biểu điểm: • <i>Điểm Giỏi (10 – 12):</i> Đáp ứng tốt các yêu cầu trên. Kiến thức lí luận chắc, hiểu sâu về vấn đề, trình bày được các ý sâu sắc và phong phú. Phân tích sâu, kĩ, có cảm xúc các bài thơ, câu thơ phù hợp để nêu bật vấn đề. Có sáng tạo, cá tính trong hình thức và nội dung bài làm. Bố cục rõ ràng, lập luận chặt chẽ, nêu bật luận đề, luận điểm; diễn đạt trôi chảy, mạch lạc, có thể còn mắc vài lỗi nhỏ về diễn đạt, dùng từ. • <i>Điểm Khá (7 – 9):</i> Đáp ứng khá các yêu cầu của đề. Hiểu vấn đề, chọn được một số tác phẩm phù hợp để làm rõ vấn đề nhưng ý chưa phong phú, phân tích chưa thật kĩ, văn chưa cảm xúc; bố cục hợp lý, lập luận tương đối chặt chẽ, có thể còn mắc một số lỗi về chính tả, dùng từ, ngữ pháp. • <i>Điểm Trung bình (6):</i> Đáp ứng cơ bản các yêu cầu của đề. Hiểu vấn đề nhưng ý chưa sâu, chưa phong phú. Có chú ý nêu bật luận điểm nhưng phân tích tác phẩm chưa sâu, chưa kĩ. Bố cục hợp lý, lập luận tương đối chặt chẽ, còn mắc một số lỗi chính tả, dùng từ, ngữ pháp. • <i>Điểm Yếu (4 – 5):</i> Bài làm ít ý, chưa chú ý làm rõ luận đề. Phân tích sơ sài, ít dẫn chứng. Lập luận tạm được, còn mắc nhiều lỗi về dùng từ, chính tả, ngữ pháp. • <i>Điểm Kém (1 – 3):</i> Chưa hiểu rõ yêu cầu của đề, sa vào việc phân tích chung về tác phẩm; chọn và phân tích tác phẩm để chứng minh thiếu thuyết phục, bố cục không hợp lý, diễn đạt còn hạn chế,... • - <i>Điểm 0:</i> Bỏ giấy trắng.	

Đọc các văn bản sau và thực hiện theo yêu cầu:

Chân quê

(Nguyễn Bính)

Hôm qua em đi tỉnh về,
Đợi em ở mãi con đê đầu làng.
Khăn nhung, quần lĩnh rộn ràng.
Áo cài khuy bấm, em làm khổ tôi!
Nào đâu cái yếm lụa sồi?
Cái dây lưng đũi nhuộm hồi sang xuân?
Nào đâu cái áo tứ thân?
Cái khăn mỏ quạ, cái quần nái đen?

Nói ra sợ mất lòng em,
Van em! Em hãy giữ nguyên quê mùa.
Như hôm em đi lễ chùa,
Cứ ăn mặc thế cho vừa lòng anh.
Hoa chanh nở giữa vườn chanh,
Thầy u mình với chúng mình chân quê.
Hôm qua em đi tỉnh về,
Hương đồng gió nội bay đi ít nhiều.

(1936)

Nguyễn Bính (1918 - 1966), quê Nam Định. Bài thơ *Chân quê* Nguyễn Bính thuộc tập thơ *Tâm Hồn Tôi* (1940).

Hồi hương ngẫu thư

(Ngẫu Nhiên Viết Nhân Buổi Mới Về Quê, Hạ Tri Chương)

Phiên âm:

Thiếu tiểu ly gia, lão đại hồi,
Hương âm vô cải, mấn mao tồi.
Nhi đồng tương kiến, bất tương thức,
Tiểu vấn, khách tòng hà xứ lai?

Dịch nghĩa

Tuổi trẻ ra đi, già mới về,
Giọng nhà quê vẫn không đổi, râu tóc đã rụng hết.
Trẻ con trong thấy, không nhận ra,
Cười hỏi, khách từ phương nào đến?

Dịch thơ:

Khi đi trẻ, lúc về già
Giọng quê không đổi, tóc đã khác bao
Trẻ con nhìn lạ không chào
Hỏi rằng: Khách ở chốn nào lại chơi?

(Phạm Sĩ Vĩ, dịch)

Hạ Tri Chương (659 - 744), *Hồi hương ngẫu thư* viết năm 744, ngay lúc vừa mới đặt chân về quê cũ (Chiết Giang, Trung Quốc), sau hơn 50 năm làm quan ở kinh đô Trường An.

Câu 1. Nghị luận xã hội (8,0 điểm)

Trong bối cảnh hội nhập hiện nay, phải chăng “*không có mảnh đất nào êm dịu bằng quê cha đất tổ*”?

Viết bài văn nghị luận trình bày suy nghĩ của anh/chị về câu hỏi trên.

Câu 2. Nghị luận văn học (12,0 điểm)

L. Tônxtôi nói: “*Khi ta đọc hoặc quan sát một tác phẩm văn học nghệ thuật của một tác giả mới, thì câu hỏi chủ yếu nảy ra trong lòng chúng ta bao giờ cũng là như sau: Nào, anh ta là con người thế nào đây nhỉ? Anh ta có gì khác với tất cả những người mà tôi đã biết, và anh ta có thể nói cho tôi thêm một điều gì mới mẻ về việc cần phải nhìn cuộc sống của chúng ta như thế nào?*” (L.Tônxtôi toàn tập).

Từ cảm hứng về quê hương trong hai ngữ liệu trên, anh/chị hãy viết một bài nghị luận làm rõ nhận định của L. Tônxtôi.

-----HẾT-----

 **Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.**

Họ và tên thí sinh:; số báo danh:

Chữ ký của cán bộ coi thi 1:.....; Chữ ký của cán bộ coi thi 2:.....

HƯỚNG DẪN CHẤM

LÀM VĂN	1	Nghị luận xã hội	8.0
		<i>Đảm bảo yêu cầu về cấu trúc bài văn:</i> Mở bài giới thiệu được vấn đề, thân bài triển khai được vấn đề, kết bài khẳng định vấn đề với những bài học nhận thức của bản thân.	1.0
		<i>Xác định và triển khai vấn đề nghị luận:</i> – Vận dụng tốt các thao tác lập luận; kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng để triển khai các nội dung, một số gợi ý sau:	
		1. Giải thích - “ <i>Quê cha đất tổ</i> ”: là một thành ngữ quen thuộc, là nơi sinh ra và lớn lên của mỗi người, nơi gắn liền với những kỷ niệm tuổi thơ, những mối quan hệ thân thuộc. Đó là nơi có gia đình, bạn bè, những con người luôn yêu thương và che chở cho ta. - “ <i>Êm dịu</i> ” sự bình yên, ấm áp về mặt tinh thần. Ở đó ta tìm được cảm giác thoải mái, thư thái khi ta được trở về nơi mình thuộc về, được là chính mình. => Câu hỏi tu từ chính là lời khẳng định: quê hương luôn là nơi có vị trí đặc biệt trong trái tim mỗi người. Đó là nơi ta tìm về khi mệt mỏi, là nơi ta cảm thấy an toàn và hạnh phúc nhất.	0.5
		2. Bàn luận vấn đề HS trả lời nhiều cách, phải có hệ thống luận điểm rõ ràng với các lí lẽ và bằng chứng. Gợi ý: - <i>Vì sao không có mảnh đất nào êm dịu bằng quê cha đất tổ?”</i> + Lưu giữ ký ức tuổi thơ: Những kỷ niệm đẹp đẽ, những con người thân quen. + Là cội nguồn văn hóa: Phong tục tập quán, truyền thống gia đình. + Mang lại cảm giác an toàn, bình yên: Nơi ta được là chính mình... - <i>Dẫn chứng</i> + Các câu ca dao, tục ngữ về quê hương. + Những câu chuyện cảm động về tình yêu quê hương. - <i>Phê phán:</i> Vẫn có những hành động thể hiện sự thiếu tôn trọng và gây hại đến quê hương: phá hủy di sản văn hóa; phát tán thông tin sai lệch và tuyên truyền những điều không đúng, tiêu cực về quê hương..	4.0
		3. Mở rộng bàn bạc Đưa ra các ý kiến trái chiều hoặc ý kiến trái chiều và lập luận bác bỏ: Có những người cho rằng, cuộc sống hiện đại khiến con người ít gắn bó với quê hương hơn.	1.0
		4. Bài học nhận thức và hành động - Nhận thức vai trò của quê hương đối với đời sống tâm hồn và ý thức trách nhiệm đối với quê hương - Làm thế nào để giữ gìn và phát triển quê hương.	0.5

		+ Nuôi dưỡng tình yêu đối với quê hương + Giữ gìn bản sắc văn hóa của địa phương và dân tộc + Tăng cường tình đoàn kết, tương trợ giữa các thành viên trong cộng đồng	
		<i>Chính tả, dùng từ, đặt câu</i> Đảm bảo quy tắc chính tả, dùng từ, đặt câu	0.5
		<i>Sáng tạo</i> Có cách diễn đạt sáng tạo, thể hiện suy nghĩ sâu sắc, mới mẻ về vấn đề nghị luận.	0.5
LÀM VĂN	2	Nghị luận văn học	12.0
		<i>Đảm bảo yêu cầu về cấu trúc bài văn:</i> Mở bài giới thiệu được vấn đề, thân bài triển khai được vấn đề, kết bài khẳng định vấn đề với những bài học nhận thức của bản thân.	1.5
		<i>Xác định và triển khai vấn đề nghị luận:</i> Vận dụng tốt các thao tác lập luận; kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng để triển khai các nội dung, một số gợi ý sau	9.0
		1. Giải thích - “ <i>Khi ta đọc hoặc quan sát một tác phẩm văn học nghệ thuật</i> ”: Quá trình tiếp nhận văn học, sự tiếp cận, nhìn nhận, đánh giá của người đọc. - “ <i>Nào, anh ta là con người thế nào đây nhỉ?</i> ”: Sự tò mò về con người của nhà văn/ nhà thơ với quan niệm thẩm mỹ, nhân sinh quan thể hiện qua tác phẩm của mình - “ <i>Anh ta có gì khác với tất cả những người mà tôi đã biết</i> ”: Cái riêng biệt, giọng điệu riêng, phong cách riêng của nhà văn/ nhà thơ thể hiện qua tác phẩm - “ <i>Anh ta có thể nói cho tôi thêm một điều gì mới mẻ về việc cần phải nhìn cuộc sống của chúng ta như thế nào?</i> ”: Phát hiện, tìm tòi mới mẻ, độc đáo của người sáng tác => Hàng loạt câu hỏi tu từ trong nhận định của L. Tônxtôi nhằm nhấn mạnh vai trò của dấu ấn cá nhân (phong cách sáng tác) của người cầm bút, đồng thời đặt ra yêu cầu người sáng tác cần tạo ra phong cách sáng tác và giọng điệu riêng, cần có những tìm tòi, mới mẻ trong quá trình sáng tạo nghệ thuật	7.0
		2. Bàn luận 2.1. Đặc trưng - Phong cách nhà văn là sự ổn định, nhất quán, nó phản ánh chiều sâu và sự phong phú của tâm hồn, vốn sống, biệt tài... của nhà văn. - Phong cách sáng tác thể hiện cách nhìn, cách cảm, màu sắc khác nhau và độc đáo về sự vật, hiện tượng của nhà văn trước cuộc đời với những nét riêng, có giá trị thẩm mỹ, làm cho người đọc nhận ra sự khác biệt với tác phẩm của các nhà văn khác.	

	- Phong cách nghệ thuật biểu hiện rất phong phú, đa dạng, Điều này tùy thuộc vào tài năng, sở trường của mỗi nhà văn. Phong cách sáng tác có thể biểu hiện ở việc chọn đề tài, thể loại, sự vận dụng ngôn ngữ... => Người nghệ sĩ phải nói được với người đọc cái mới, cái riêng biệt, độc đáo trong mỗi một tác phẩm của mình. <i>Chân quê</i> (Nguyễn Bính) và <i>Hồi hương ngẫu thư</i> kỳ (Hạ Tri Chương) là hai tác phẩm như vậy 2.2. Chứng minh (làm rõ nhận định qua việc trải nghiệm hai tác phẩm) 2.2.1. Mỗi tác phẩm thể hiện được quan niệm, cái nhìn của nhà văn, nhà thơ trước cuộc đời, cái nhìn đó cũng đồng thời cho chúng ta thấy được “con người” nhà thơ, nhà văn qua tình cảm, cảm xúc của họ trước đề tài họ viết + Về đề tài, cùng viết về đề tài quê hương, tuy nhiên, Nguyễn Bính, trong tác phẩm <i>chân quê</i>, nhân vật trữ tình muốn níu giữ vẻ đẹp chân quê, giá trị văn hoá. Cũng là lời nhắn nhủ chúng ta cần giữ gìn nét đẹp đơn sơ mộc mạc, bình dị, mang tính truyền thống của con người Việt Nam. Đó chính là con người “anh ta”, một Nguyễn Bính giản dị, yêu mến quê hương, đất nước, gìn giữ bản sắc văn hoá, hồn quê của dân tộc trước hoàn cảnh xã hội nhiều biến đổi, ảnh hưởng mạnh mẽ (<i>từ phong trào Tây hoá trong xã hội</i>) + Nếu <i>chân quê</i> là sự “níu giữ” vì sự thay đổi không chỉ là ở dự cảm, mà còn thể hiện ở lối sống, nét tính cách của con người thì <i>Hồi hương ngẫu thư</i> kỳ lấy cảm hứng sự trở về quê hương sau nhiều năm xa cách, tác giả thể hiện sự ngỡ ngàng (tâm thế của con người bị động, bất ngờ) trước sự thay đổi, cảm thấy lẻ loi khi làm khách trên chính quê hương mình, đồng thời qua đó thể hiện tình yêu quê hương đậm thấm thiết tha của con người sống xa quê lâu ngày. 2.2.2. Sự khác biệt về nguồn cảm hứng khi viết chung về đề tài, thể hiện được cách nhìn, cách cảm của, màu sắc khác nhau, nét riêng biệt của cả hai tác giả. Sự khác biệt đó góp phần tạo nên phong cách của mỗi nhà thơ - <i>Chân quê</i>: Với phong cách lãng mạn, chủ thể trữ tình trực tiếp “anh-em”, nhân vật trữ tình đã mạnh dạn, trực tiếp bộc lộ tình cảm, cảm xúc và mong muốn, <i>van nài</i> sự trân trọng gìn giữ điều giản dị mang bản sắc dân tộc. - <i>Chân quê</i> sử dụng ngôn ngữ giản dị, giọng tâm tình, với nhiều biện pháp nghệ thuật như câu hỏi tu từ, so sánh, điệp từ... như lời dặn dò thiết tha, nửa như trách móc, ngậm ngùi - <i>Hồi hương ngẫu thư</i> viết bằng phong cách cổ điển, thể thơ thất ngôn tứ tuyệt với chủ thể trữ tình ẩn, kín đáo thể hiện tình cảm, cảm xúc của mình qua khoảng thời gian xa cách, qua sự thay đổi và cảm giác cô đơn trên chính quê hương mình, đó vừa là sự xót xa, vừa là sự nuối tiếc với giọng điệu pha chút hóm hỉnh. - Cùng với chủ thể trữ tình, bài thơ sử dụng nhãn tự <i>khách</i> rất đặc sắc, càng góp phần hiện rõ một cá thể lẻ loi, bơ vơ trên chính mảnh đất quê hương mình - <i>Hồi hương ngẫu thư</i> kỳ, ngôn ngữ có phân tạo nhã hơn, giọng điệu pha chút hóm hỉnh, nghệ thuật đối (<i>trẻ/già...</i>) giúp thể hiện sự chua xót khi nhận ra cảnh ngộ của	
--	--	--

	mình, sự chênh nhau giữa các sau nhiều năm xa cách => Ngôn ngữ, hình ảnh thơ, nghệ thuật, giọng điệu riêng với hai phong cách hoàn toàn khác biệt, chính là những dấu ấn riêng của mỗi một tác giả để lại trong tác phẩm của mình 2.2.3. <i>Có lẽ cái mới mẻ mà mỗi một nhà thơ ở các thời đại khác nhau, lãnh thổ khác nhau muốn gửi gắm tới người đọc chính là thông điệp mà tác phẩm muốn gửi gắm tới chúng ta, cũng là nhân sinh quan của tác giả trước cuộc đời</i> + <i>Chân quê</i> thể hiện một ước muốn, khát khao mãnh liệt sự gìn giữ các giá trị văn hoá, đồng thời không chỉ muốn nhắn nhủ điều đó tới người con gái mình yêu mà còn là tiếng nói nhắn nhủ chung cho nhiều thế hệ sau này (<i>Van em em hãy giữ yên quê mùa/ Hoa chanh nở giữa ... chân quê</i>) + <i>Hồi hương ngẫu thư</i> kỳ tự thực tế hồi hương sau nhiều năm xa cách, là sự giữ gìn những nét đẹp văn hoá của quê hương (<i>giọng quê vẫn thế</i>) nhưng cũng thể hiện một thế giới quan nhận mọi sự đều không phải bất biến, luôn luôn có sự thay đổi kế thừa giữa các thế hệ. Thâu hiểu được điều này, mọi thứ trở nên nhẹ nhàng dễ chấp nhận hơn giữa cuộc đời, đó có lẽ là tiếng nói “thêm” mà tác giả muốn nhắn gửi tới người đọc. Đánh giá chung: Hai tác phẩm: - Giúp thấy được vẻ đẹp, nét riêng độc đáo và giá trị / vị trí của mỗi tác phẩm/ nhà thơ - Thấy được phong cách sáng tác của mỗi một thời đại, một dân tộc... - Góp phần làm rõ nhận định của L. Tônxtôi.	
	3. Mở rộng bàn bạc - Quá trình sáng tạo: Người cầm bút cần bộc lộ được quan điểm, cái nhìn và còn người của mình thông qua tác phẩm, cần tạo ra phong cách riêng và khám phá được những điều mới mẻ, độc đáo... - Quá trình tiếp nhận: Tiếp cận các tác phẩm trong sự đa dạng về phong cách, nhận ra được con người, cảm xúc của người viết, trân quý những điều mới mẻ họ gửi gắm...	
	Kết bài: - Khẳng định giá trị chung và nét độc đáo ở mỗi tác phẩm - Giá trị của nhận định	2.0
	Chính tả, dùng từ, đặt câu Đảm bảo quy tắc chính tả, dùng từ, đặt câu	0.5
	Sáng tạo Có cách diễn đạt sáng tạo, thể hiện suy nghĩ sâu sắc, mới mẻ về vấn đề nghị luận.	1.0